

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
An Nhơn, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và dự toán chi phí quy hoạch xây
dựng tỷ lệ 1/5000 điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng
xã Nhơn Tân**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/06/2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/5/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng, liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD, ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD, ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD, ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 16/7/2022 của UBND tỉnh Bình Định Ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 4252/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị An Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 2761/QĐ-UBND ngày 30/02/2013 của UBND thị xã An Nhơn về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn;

Căn cứ Văn bản số 2307/BXD-QHKT ngày 26/06/2022 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Văn bản số 448/UBND ngày 06/4/2023 của UBND thị xã về việc chủ trương điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Xét đề nghị của UBND xã Nhơn Tân về việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và dự toán chi phí quy hoạch tỷ lệ 1/5000 điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn và Phòng Quản lý đô thị thị xã tại Tờ trình số 78/TTr-QLĐT ngày 29/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và dự toán chi phí quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/5000 điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng xã Nhơn Tân, với các nội dung sau đây:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng xã Nhơn Tân.

2. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch xây dựng:

a. Phạm vi ranh giới quy hoạch xây dựng

Phạm vi điều chỉnh tổng thể thực hiện trên toàn bộ ranh giới tự nhiên xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn, có giới cận như sau:

- Phía Đông: Giáp xã Nhơn Thọ;
- Phía Tây: Giáp xã Bình Nghi;
- Phía Nam: Giáp xã Canh Vinh, Canh Hiến và Canh Liên;

- Phía Bắc: Giáp xã Nhơn Lộc.

b. Quy mô quy hoạch:

- Quy mô nghiên cứu trên toàn bộ diện tích tự nhiên của xã với diện tích tự nhiên là 6.323,4 ha.

- Dân số hiện trạng năm 2023: 8.268 người phân bố các thôn: Thôn Nam Tượng 1, Nam Tượng 2, Nam Tượng 3, Thọ Tân Nam và Thọ Tân Bắc; Dân số dự kiến đến năm 2030: khoảng 9.024 người và dự kiến đến năm 2035: khoảng 9.532 người.

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

- Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn nhằm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thị xã, của xã ngắn hạn đến năm 2030 và dài hạn đến năm 2035; phù hợp với quy hoạch sử dụng đất thị xã An Nhơn đến năm 2030 và quy hoạch chung xây dựng đô thị An Nhơn đến năm 2035;

- Làm công cụ quản lý phát triển, kiểm soát không gian toàn xã, làm cơ sở để hướng dẫn quản lý trong việc lập các dự án quy hoạch, chương trình đầu tư và hoạch định các chính sách phát triển, quản lý và phát triển các khu dân cư nông thôn, các khu vực phát triển thương mại dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp,... và hệ thống các công trình chuyên ngành.

- Gắn kết chặt chẽ với Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao các chương trình mục tiêu, các chương trình, dự án khác đang triển khai trên địa bàn và gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tạo liên kết vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng sống, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Làm cơ sở để quản lý đất đai, quản lý việc đầu tư xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt.

4. Nhiệm vụ thiết kế:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/5/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng, liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

5. Thành phần hồ sơ nhiệm vụ đồ án quy hoạch:

Thực hiện theo quy định tại Điều 33, Mục 4, Chương II, Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng.

6. Dự toán chi phí lập đồ án quy hoạch tạm tính: 223.236.000 đồng

(Bằng chữ: Hai trăm hai mươi ba triệu, hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch : 23.404.000 đồng
- Chi phí thiết kế quy hoạch : 152.548.000 đồng
- Chi phí khác : 47.284.000 đồng

- Chi phí cấm mốc giới theo quy hoạch ra ngoài thực địa: Được xác định theo dự toán chi phí lập trên cơ sở các yêu cầu nội dung công việc cần thực hiện và quy định có liên quan.

7. Nguồn vốn:

Vốn ngân sách nhà nước (xã Nhơn Tân) và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

8. Tiến độ thực hiện:

Tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch: Quý IV/2023.

9. Tổ chức thực hiện:

- Cơ quan phê duyệt nhiệm vụ và thiết kế quy hoạch: UBND thị xã An Nhơn;
- Cơ quan thẩm định nhiệm vụ và thiết kế quy hoạch: Phòng Quản lý đô thị thị xã;
- Chủ đầu tư: UBND xã Nhơn Tân;
- Đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ và thiết kế quy hoạch: Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này làm căn cứ để bố trí vốn lập nhiệm vụ và thiết kế quy hoạch theo quy định hiện hành của Nhà nước và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng các Phòng: Quản lý đô thị, Tài nguyên & Môi trường, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Ban quản lý dự án ĐTXD & PTQĐ thị xã, Chủ tịch UBND xã Nhơn Tân và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *Khai*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT & các PCT UBND thị xã;
- Lưu: VT. *Khai*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Cư